

Số: /BC-UBND

Kiến An, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm học 2023-2024

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 31/8/2022 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND thành phố Hải Phòng về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân quận báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

PHẦN I

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023

I. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Thuận lợi

Công tác giáo dục và đào tạo luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của các sở, ngành, thành phố, Ban Thường vụ Quận ủy; sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các phòng, ban, ngành, đoàn thể thuộc quận; sự ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng xã hội, các tầng lớp nhân dân; sự vào cuộc tích cực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các nhà trường; sự cố gắng, nỗ lực học tập, rèn luyện của học sinh các cấp học.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/QU ngày 29/5/2018 về phát triển giáo dục và đào tạo quận Kiến An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quận ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân quận quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục và đào tạo phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Đội ngũ giáo viên ở một số đơn vị chưa đủ so với thực tế số lớp, số học sinh (*do định biên giao chậm so với tiến độ năm học*), cơ cấu giáo viên, nhân viên ở một số trường chưa đảm bảo; nhiều trường diện tích và quy mô nhỏ, thiếu cơ sở vật chất, thiết bị dạy học dẫn đến khó khăn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Điều kiện của một bộ phận phụ huynh học sinh còn khó khăn nên ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục học sinh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Quy mô giáo dục

Dân số độ tuổi tăng nhanh, số lớp, số học sinh phát triển liên tục trong các năm gần đây: năm học 2020-2021 tăng 1286 học sinh (41 lớp) so với năm học 2019-2020; năm học 2021- 2022 tăng 519 học sinh (22 lớp) so với năm học 2020 - 2021; năm học 2022-2023 tăng 320 học sinh (17 lớp) so với năm học 2021-2022(*Phụ lục 1*).

2. Kết quả thực hiện Chương trình giáo dục

2.1. Đối với cấp Mầm non

Cấp mầm non có 12 trường mầm non công lập, 01 Mầm non Thực hành, 03 trường mầm non độc lập (*MNTT 1/5; MNTT 30-4, MNTT Kids*), 38 lớp mầm non độc lập. Toàn quận có 270 lớp và 6836 học sinh (*tăng 15 lớp, 476 học sinh so với năm học 2021-2022*).

100% các nhà trường thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, phong trào “*Đổi mới sáng tạo trong dạy và học*”; “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”. Thực hiện tốt chủ đề năm học của ngành giáo dục mầm non “*Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục đào tạo*”.

100% các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 đối với MN Hoa Phượng; mức độ 2 đối với MN Nhi Đức. Tích cực tham mưu đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các hạng mục đầu tư tại trường MN Hướng Dương, MN Văn Đầu đảm bảo tiến độ xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

Tiếp tục triển khai tốt, thực hiện hiệu quả Kế hoạch giáo dục mầm non thực hiện Đề án phát triển giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phát huy hiệu quả công tác vận động tài trợ đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

Sáp nhập 02 trường MN Hoa Hồng và MN 8/3 thành trường MN Văn Đầu trên địa bàn phường Văn Đầu đảm bảo đúng tiến độ.

Tổ chức tốt các ngày lễ, hội: “*Ngày hội đến trường*”, “*Tết trung thu*”, “*Chiến sĩ tí hon*”; “*Liên hoan bé khoẻ ngoan*”, “*Chia tay các bé 5 tuổi và Tết thiếu nhi 1/6*”... Làm tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường là 100%.

Thực hiện có hiệu quả chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn II. Tiếp tục củng cố chuyên đề “*Nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non*”. Tiếp tục triển khai các tiêu chí của chuyên đề, xây dựng môi

trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “*Học thông qua vui chơi, trải nghiệm*” gắn với chủ đề năm học “*Xây dựng môi trường xanh, an toàn, thân thiện*”.¹

Triển khai nhân rộng mô hình “*Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non*” đối với những đơn vị có đủ điều kiện². Tiếp tục thực hiện Đề án Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trong các cơ sở giáo dục mầm non; củng cố chuyên đề “*Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non*”.³

Chỉ đạo các cơ sở GDMN chuẩn bị các điều kiện triển khai thí điểm ứng dụng STEAM trong GDMN, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.⁴

100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo vệ sinh an toàn trong khâu chăm sóc, nuôi dưỡng, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Xây dựng kế hoạch cụ thể chăm sóc, theo dõi trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì.⁵

100% các trường, các lớp mầm non hưởng ứng thi đua sôi nổi qua việc tổ chức cuộc thi giáo viên giỏi, cô nuôi giỏi cấp trường có rất nhiều giờ dạy hay, sáng tạo và các món ăn đảm bảo dinh dưỡng, hình thức hấp dẫn. Đến nay toàn quận đạt 90,3% giáo viên mầm non đạt trình độ chuẩn đào tạo trở lên theo Luật giáo dục 2019.

100% trường, lớp mầm non làm tốt công tác chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1, tổ chức sàng lọc trẻ khuyết tật, tự kỉ tạo điều kiện cho trẻ học hòa nhập. Triển khai Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022 của Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục tài liệu làm quen với Tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo sử dụng trong các cơ sở GDMN ở những cơ sở GDMN có đủ điều kiện; Hướng dẫn số 01/HD-PGDĐT ngày 26/10/2022 của Phòng GD&ĐT triển khai Chương trình làm quen với Tiếng Anh

¹Một số trường MN thực hiện tốt các chuyên đề cấp quận đảm bảo nội dung, đổi mới nâng cao chất lượng dạy-học, tạo sân chơi bổ ích, lý thú cho trẻ, tạo sự đồng thuận của các bậc phụ huynh như trường MN: Nhi Đức, Bắc Sơn, Quán Trữ, Trần Thành Ngọ, Thực Hành, Hướng Dương...

² Một số trường thực hiện tốt như MN Trần Thành Ngọ, MN Quán Trữ, MN Nhi Đức...

³Một số trường tăng cường trang thiết bị, đồ dùng hiện đại, tạo môi trường tốt cho trẻ hoạt động: trường MN Nhi Đức, Quán Trữ, Trần Thành Ngọ, Hoa Phượng, Hướng Dương, Hoa Cúc, Nam Hà

⁴ Tổ chức thành công chuyên đề cấp quận “*Vận dụng STEAM trong Giáo dục mầm non*” tại Trường MN Nhi Đức – đơn vị được thành phố lựa chọn thực hiện thí điểm mô hình dạy học STEAM.

⁵* Kết quả cân đo đợt 3 (tháng 04/2023):

+ Tổng số trẻ được cân đo: 6836/6836 trẻ đạt 100%. Kết quả cân nặng theo độ tuổi cụ thể như sau:

Trẻ ở kênh bình thường: 6421/6836 trẻ đạt 94% (Tăng 3,6% so với cùng kì năm 2022)

Trẻ SDD thể nhẹ cân mức độ nặng 25/6836 trẻ đạt 0.003% (Giảm 2.2% so với cùng kì năm 2022)

Trẻ SDD thể nhẹ cân mức độ vừa: 143/6836 trẻ đạt 0.01% (Giảm 3.2% so với cùng kì năm 2022)

dành cho trẻ em mẫu giáo trong các cơ sở GDMN có đủ điều kiện. 100% các trường tích cực tham gia Giao lưu Olympic tiếng Anh cấp quận với các tiết mục đa dạng, phong phú; trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện năng lực ngôn ngữ tiếng Anh.⁶

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các cơ sở, đặc biệt là các lớp mầm non độc lập⁷.

Thống kê quy mô trường, lớp, học sinh cấp mầm non (Phụ lục 2)

Thống kê kết quả đánh giá chất lượng giáo dục mầm non(Phụ lục 3)

Thống kê cơ sở vật chất các trường mầm non công lập (Phụ lục 4)

3.2. Đối với cấp Tiểu học

Cấp Tiểu học có 12 trường tiểu học (*Công lập: 11 trường, 01 trường TH Thực hành thuộc Đại học Hải Phòng*) với 10478 học sinh tương ứng 279 lớp (*giảm so với năm học 2021-2022:442 học sinh, 04 lớp*). Trong đó, 05 trường hạng I (*TH Nguyễn Du 34 lớp, TH Đồng Hòa 28 lớp, TH Lê Hồng Phong 34 lớp, TH Ngọc Sơn 31 lớp, TH Trần Thành Ngọ 31 lớp*), 03 trường hạng II (*TH Nam Hà, TH Trần Quốc Toản, TH Quán Trữ*), 04 trường hạng III (*TH Quang Trung, TH Lý Tự Trọng, TH Kim Đồng, TH Thực Hành*). Hiện có 04 trường tiểu học có 02 điểm trường (*TH Lê Hồng Phong, TH Kim Đồng, TH Nam Hà, TH Đồng Hòa*).

Năm học 2022-2023, cấp tiểu học tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Đồng thời tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 4, lớp 5.

Các trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018. Chủ động, quyết liệt, kịp thời tổ chức các chuyên đề đối với lớp 1,2,3 để các nhà trường bám sát chỉ đạo, triển khai có hiệu quả chương trình GDPT 2018. Đối với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, các nhà trường xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Xây dựng thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục. Đồng thời, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học, tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh.

Tổ chức việc dạy học phù hợp với đối tượng học sinh trên cơ sở bảo đảm chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình. Thường xuyên tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực

⁶ Kết quả có 08 tiết mục được lựa chọn vào vòng chung kết, đạt 02 giải Nhất(*MN Hoa Hồng, MN Hoa Mai*), 03 giải Nhì (*MN Trần Thành Ngọ, MN Bắc Sơn, MN Nhi Đức*) và 03 giải Ba(*MN Hương Dương, MN Hoa Phượng, MN Hoa Cúc*).

⁷ Năm học 2022-2023, tổ chức kiểm tra được 12/17 trường, 38/38 nhóm lớp MN độc lập về thực hiện các nhiệm vụ trong năm học, kết quả: 08 trường xếp loại tốt, 04 trường xếp loại khá.

tiên. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho các học sinh.

Điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; không cắt xén chương trình, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tổ chức thành công 01 chuyên đề cấp thành phố⁸ và 03 chuyên đề chuyên môn cấp quận.⁹ Chỉ đạo cụm chuyên môn tổ chức 03 chuyên đề về đổi mới phương pháp giảng dạy.¹⁰ Các chuyên đề tập trung vào Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3 và đánh giá học sinh theo Thông tư 27, tổ chức có hiệu quả, thiết thực, kịp thời đáp ứng được bản khoăn của các trường trong công tác đổi mới phương pháp, hình thức dạy và học.

Tổ chức thành công Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp quận; tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố năm học 2022-2023¹¹. Tham gia Giao lưu viết chữ đẹp giáo viên tiểu học cấp thành phố¹². Tích cực tham gia và đạt kết quả cao Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp quận.¹³

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT¹⁴

⁸Chuyên đề cấp thành phố: “*Dạy học môn Tiếng Việt lớp 3 theo CTGDPT 2018*” – TH Nguyễn Du;

⁹Chuyên đề cấp quận: “*Dạy học môn Tiếng Anh, Tin học 3 theo Chương trình GDPT 2018*” – TH Quán Trữ, TH Nam Hà; “*Dạy học Toán, Tiếng Việt 3 theo Chương trình GDPT 2018*” – TH Trần Thành Ngọ, Ngọc Sơn; “*Dạy học Toán, Khoa học 5 tiếp cận theo Chương trình GDPT 2018*” –TH Lê Hồng Phong, Trần Quốc Toàn;

¹⁰ Chuyên đề cấp cụm trường: “*Dạy học theo Chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Việt 1, Toán 3*” – TH Kim Đồng, Lý Tự Trọng; “*Vận dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phát triển năng lực học sinh trong môn Toán 2, Tiếng Việt 3 theo Chương trình GDPT 2018*” – TH Đồng Hòa, Nguyễn Du; “*Dạy môn Tiếng Anh lớp 4 theo hướng tiếp cận Chương trình GDPT 2018 và ứng dụng chuyển đổi số trong môn Công nghệ 3*” – TH Thực Hành, Quang Trung.

¹¹Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận có 106/106 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp quận, đạt tỷ lệ 100%. Có 04 giáo viên được vinh danh gồm 01 Thủ khoa (*Cô giáo Phạm Thị Thanh Hào, Trường Tiểu học Ngọc Sơn*); 03 Á khoa tại cuộc thi (*Cô giáo Lưu Thị Diệu Quỳnh - Trường Tiểu học Quán Trữ và Cô giáo Nguyễn Việt Anh - Trường Tiểu học Trần Thành Ngọ; Cô giáo Bùi Mai Hương - Trường Tiểu học Nam Hà*). Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, có 83/84 giáo viên được công nhận đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Trong đó có 03 giáo viên có thành tích xuất sắc được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen, 07 giáo viên có thành tích cao được Công đoàn ngành giáo dục tặng Giấy khen.

¹²Lựa chọn 12 giáo viên tham gia Giao lưu. Kết quả: 02 giải Nhì; 08 giải Ba; 02 giải Khuyến khích.

¹³Biểu dương các trường: TH Kim Đồng, TH Lê Hồng Phong, TH Ngọc Sơn, TH Trần Thành Ngọ...

¹⁴ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

và Sở GD&ĐT¹⁵, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, các trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Nâng cao chất lượng giáo dục STEM và hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh theo Chương trình GDPT 2018; khuyến khích giáo viên sáng tạo, thực hiện dạy học theo chủ đề, chủ điểm có nội dung liên quan đến nhiều môn học và gắn liền với thực tiễn, thiết kế các bài học STEM để triển khai trong quá trình dạy học các môn học thuộc CTGDPT 2018 theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc liên môn

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT¹⁶. Triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học¹⁷ đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5, sử dụng sách giáo khoa (SGK) và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT¹⁸. Hầu hết các phòng học đều được trang bị đầy đủ tivi (*máy chiếu*) được cài đặt phần mềm phục vụ cho việc giảng dạy Tiếng Anh trong nhà trường.

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT¹⁹, Sở GD&ĐT.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; chủ động sử dụng đội ngũ để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Các phòng Tin học được trang bị máy tính, có kết nối internet thuận tiện cho học sinh học tập, tìm hiểu kiến thức.²⁰

¹⁵Công văn số 2138/SGDĐT-GDTH ngày 20/6/2022 về việc hướng dẫn chuẩn bị triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 1, lớp 2 năm học 2022-2023; Quyết định số 1395/QĐ-SGDĐT ngày 30/9/2020 về Chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học;

¹⁶Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018.

¹⁷ Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học.

¹⁸ Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK tài liệu dạy học tiếng Anh tiểu học. Năm học 2022-2023, toàn quận có 10478 học sinh đạt 100% được học Tiếng Anh.

¹⁹Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020.

²⁰Năm học 2022-2023, toàn quận có 84% học sinh được học tin học. Khối 1: 49,8%; Khối 2: 58,9% , Khối 3: 100%; Khối 4: 100%; Khối 5: 100%. (*tăng 16,2% so với năm học trước*);

Việc dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, chỉ đạo triển khai trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh học sinh, đảm bảo các điều kiện liên kết theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.²¹

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100% đối với lớp 1; đạt 89,1% đối với khối 2,3; đạt 16.6% đối với khối 4; đạt 4,7% đối với khối 5. 12/12 trường tổ chức bữa ăn bán trú với 5501 học sinh đạt 52,5% tăng so với năm học trước là 17,8%.

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tạo điều kiện cho nhiều học sinh tham gia. Các trường chủ động liên kết với Trung tâm kỹ năng sống Hương Vân thực hiện các tiết giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa theo đăng ký tự nguyện từ phụ huynh học sinh.

Chỉ đạo các nhà trường rà soát, phân loại học sinh khuyết tật, xây dựng kế hoạch, có hồ sơ theo dõi, đánh giá học sinh khuyết tật thực hiện theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 Bộ GD&ĐT và TT27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020. Các trường có học sinh học hòa nhập lập kế hoạch giáo dục hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi hàng năm với từng học sinh và có bài kiểm tra, đánh giá định kỳ riêng. Các bài kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật lưu lại trong hồ sơ phổ cập của nhà trường.

Quy mô trường, lớp, học sinh (Phụ lục 5)

Kết quả hoàn thành chương trình (Phụ lục 6)

Thống kê cơ sở vật chất các trường (Phụ lục 7)

3.3. Đối với cấp THCS

Cấp THCS có 07 trường công lập với 7485 học sinh tương ứng 163 lớp (so với năm học 2021-2022 tăng 286 học sinh, 06 lớp).

Năm học 2022-2023 cấp THCS tiếp tục triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với khối 6, 7. Chỉ đạo các trường rà soát, sắp xếp, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch đầu tư xây mới, tu sửa cơ sở vật chất, cảnh quan trường học; mua sắm bổ sung trang thiết bị dạy học, đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 với yêu cầu tối thiểu, tiến tới dự kiến hoàn thiện lộ trình Chương trình GDPT 2018 vào tháng 7 năm 2024.

100% các trường THCS thực hiện nghiêm túc, bài bản, bám sát văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác chuyên môn, đảm bảo chất lượng giáo dục.²²

²¹Hiện có 11 trường đang triển khai dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài với 2 trung tâm đã được cấp phép hoạt động: là TT E.connect và TT Ngoại ngữ Hàng Hải với tổng số HS 8413 HS đạt tỉ lệ 80,1% so với tổng số học sinh toàn quận.

Tham gia và tổ chức thành công các hoạt động chuyên môn nổi bật như: Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp THCS; Cuộc thi giải Toán và KHTN bằng tiếng Anh cấp quận; Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quận; Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi bậc THCS cấp thành phố; Tổ chức chấm các sản phẩm STEM và Robot tại các trường THCS thuộc quận. Tổng toàn quận có 391 học sinh đạt giải học sinh giỏi các cuộc thi (*trong đó có 95 giải cấp thành phố, 296 giải cấp quận*).²³...

Năm học 2022-2023, tiếp tục chỉ đạo việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng phân tích hoạt động của học sinh, dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, xây dựng các chủ đề dạy học trong đó chú trọng dạy học theo chủ đề tích hợp.

Tổ chức thành công 04 chuyên đề chuyên môn; 05 chuyên đề đội cấp thành phố²⁴, 12 chuyên đề cấp quận, 10 chuyên đề cụm, 35 chuyên đề cấp trường. Thực hiện đầy đủ, có chất lượng các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường: Dạy học tự chọn; dạy nghề, hướng nghiệp, dạy Ngoại ngữ, Tin học; dạy học theo chủ đề, tích hợp lồng ghép giáo dục STEM, giáo dục pháp luật, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, kỹ năng sống ...

Thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Tập huấn xây dựng ma trận đề kiểm tra; xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo hướng phát triển năng lực học sinh, qua đó thực hiện nhiệm vụ đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học.

²²Một số trường đã xây dựng được các chủ đề dạy học được đánh giá cao về chất lượng và có hiệu quả thiết thực như trường THCS Trần Phú, THCS Lương Khánh Thiện, THCS Bắc Sơn,...

²³ Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp THCS năm học 2022-2023, kết quả có 04 giải Nhất, 07 giải Nhì, 10 giải Ba, 10 giải Tư. Lựa chọn 06 dự án khoa học kỹ thuật tham gia cấp thành phố. Kết quả thi cấp thành phố đạt 02 giải Ba (*THCS Trần Phú, THCS Bắc Hà*), 01 giải Tư (*THCS Trần Hưng Đạo*).

Cuộc thi Toán và KHTN bằng tiếng Anh cấp quận, chọn được đội tuyển 24 học sinh (*12 môn Toán; 12 KHTN*) tham gia thi cấp thành phố. Kết quả thi cấp thành phố: 02 giải Nhất (*THCS Lương Khánh Thiện*); 07 giải Nhì (*06 THCS Lương Khánh Thiện, 01 Trần Phú*); 03 giải Ba (*02 THCS Lương Khánh Thiện, 01 Trần Phú*); 05 giải Khuyến khích (*02 THCS Lương Khánh Thiện, 03 Trần Phú*).

Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quận. Tổng số có 269 học sinh tham gia dự thi. Kết quả: 19 giải Nhất, 44 giải Nhì, 50 giải Ba. Lựa chọn 105 học sinh tham gia Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thành phố. Kết quả: 02 giải Nhất, 15 giải Nhì, 18 giải Ba, 29 giải Khuyến khích.

Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi bậc THCS cấp thành phố. Tổng số có 33 giáo viên tham dự; 33/33 giáo viên được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; 06 giáo viên được Giám đốc Sở GD&ĐT Hải Phòng khen thưởng.

Tổ chức chấm các sản phẩm STEM và Robot tại các trường THCS thuộc quận. Kết quả có 17 sản phẩm Giáo dục STEM được trao giải gồm 04 giải A, 06 giải B, 07 giải C; 06 Robot được trao giải gồm 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 04 giải Ba. Tham gia Ngày hội STEM dành cho học sinh trung học cấp thành phố. Kết quả: Đạt giải Nhì đánh giá gian trưng bày; 11 sản phẩm giáo dục STEM được xếp giải (*02 giải A, 06 giải B, 03 giải C*). Có 01 tiết dạy duy nhất của THCS Nam Hà được lựa chọn thực hiện trong Ngày hội STEM cấp thành phố.

²⁴Chuyên đề cấp thành phố được đánh giá cao như Chuyên đề "*Dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh qua môn Toán 7 bài Biểu đồ hình quạt tròn*" tại trường THCS Lương Khánh Thiện; Chuyên đề KHTN lớp 6 "*Sự lớn lên và sinh sản của tế bào*" tại THCS Nam Hà; KHTN lớp 7 "*Thảo luận về sự ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông*" tại THCS Trần Phú; Chuyên đề Ngữ Văn 7 "*Dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh qua chủ đề Sắc màu trăm miền*" tại trường THCS Đồng Hòa...

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn học kì II; Công tác ôn thi lớp 9; Hồ sơ xét tốt nghiệp THCS. Nhìn chung các nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THCS.²⁵

Kết quả kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 đạt kết quả tốt; phối hợp tổ chức thành công 02 kỳ thi vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 và thi tốt nghiệp THPT năm 2023.²⁶

Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, công tác phân luồng học sinh sau THCS. Các nhà trường đẩy mạnh công tác phân luồng, hướng nghiệp cho học sinh, gắn với thông tin ngành nghề, xu hướng thị trường lao động, nhất là các ngành nghề liên quan đến cách mạng công nghiệp 4.0 để định hướng phân luồng học sinh gợi mở theo hướng: học tiếp lên trung học phổ thông (THPT) công lập hoặc ngoài công lập; học trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung cấp nghề; vừa làm vừa học tiếp THPT theo chương trình giáo dục thường xuyên.

Năm học 2022-2023, có 87 cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, kỳ thi tuyển sinh vào 10 THPT năm học 2023-2024 và 69 học sinh có thành tích xuất sắc trong cuộc thi học sinh giỏi cấp thành phố, quốc gia và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT được đề nghị khen thưởng.

Quy mô trường, lớp, học sinh (Phụ lục 8)

Kết quả học lực, hạnh kiểm cấp THCS (Phụ lục 9).

Thống kê cơ sở vật chất các trường THCS (Phụ lục 10).

Kết quả các giải thi cấp THCS (Phụ lục 11).

4. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Năm học 2022-2023, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quan tâm phát triển cả về số lượng và chất lượng²⁷, trong đó 94,3% cán bộ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn²⁸. Thực hiện tốt công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giáo viên.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ được chú trọng, đặc biệt ở các nội dung: tổ chức quán triệt các chủ trương của Đảng, Chính phủ, Thành phố Hải Phòng và

²⁵ Kết quả xét tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023: Công nhận và cấp Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở cho 1823 học sinh, đạt 100% (trong đó xếp loại Giỏi: 933, tỉ lệ 51,2%; loại Khá: 653, tỉ lệ 35,8%; loại Trung bình: 237, tỉ lệ 13%) thuộc 08 trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Kiến An.

²⁶ Kết quả Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024, quận Kiến An tiếp tục đạt kết quả cao với tổng điểm 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh là 38.25, xếp thứ 4/14 quận, huyện trong thành phố. Toàn quận có 31 học sinh thi đỗ vào trường THPT chuyên Trần Phú; 05 học sinh đỗ thủ khoa vào các trường THPT (trường THPT Kiến An: 01; THPT Phan Đăng Lưu: 01; THPT Đông Hoà: 02, THPT Trần Hưng Đạo: 01).

²⁷ Tính đến tháng 5/2023, toàn quận có 75 cán bộ quản lý, 842 giáo viên biên chế, 31 nhân viên biên chế, 14 nhân viên hợp đồng.

²⁸ Từ 01/7/2020, theo Luật Giáo dục 2019 trình độ chuẩn của giáo viên các cấp được yêu cầu cao hơn. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học trên địa bàn quận có tỉ lệ trình độ chuẩn và trên chuẩn cao, cụ thể: cấp mầm non là 93,4%, cấp tiểu học đạt 93,8%, cấp THCS đạt 95,7%.

Quận ủy Kiến An về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018...

100% giáo viên cốt cán và giáo viên đại trà các trường phổ thông toàn quận tham gia học tập và hoàn thành các Module về bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình GDPT 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Giáo viên cấp THCS tham gia tập huấn các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý và bồi dưỡng công tác tư vấn tâm lý học đường. 100% giáo viên dự kiến dạy lớp 1, 2, 3, 4 và lớp 6, 7, 8 trong năm học 2023-2024, tổ, khối trưởng chuyên môn và cán bộ quản lý của các trường Tiểu học, THCS tham gia đợt bồi dưỡng trực tuyến sử dụng sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 theo các Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với tất cả các môn học. Chỉ đạo phối hợp với phòng ban chuyên môn Sở GD&ĐT; Ban Tuyên giáo Quận ủy tổ chức tập huấn bồi dưỡng Chính trị tư tưởng; chuyên môn nghiệp vụ cho Cán bộ, giáo viên, nhân viên các nhà trường.

5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng

Hiện nay, toàn quận có 18/33 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 54.5%. Tập trung vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp để đầu tư thực hiện cải tạo sửa chữa, xây mới các trường học, mua sắm thiết bị dạy học²⁹. Ngoài nguồn ngân sách cấp, các cơ sở giáo dục triển khai vận động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt khoảng 1,186 tỷ. Tiếp tục tham mưu xây dựng trường đạt trường chuẩn Quốc gia theo lộ trình³⁰.

Về công tác kiểm định chất lượng, 32/32 trường tự đánh giá, trong đó 25/32 trường đã được đánh giá ngoài và công nhận kiểm định chất lượng giáo dục (02 trường mức độ 1; 07 trường mức độ 2; 17 trường mức độ 3); có 05 trường đã thực hiện ở chu kỳ 2. Tuy nhiên, hiện có 18/25 trường Giấy công nhận kiểm định chất lượng giáo dục đã hết giá trị; 28/35 trường (công lập, ngoài công lập, phối quản) cần triển khai công tác tự đánh giá và đề nghị đánh giá ngoài để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục đối với các trường đủ điều kiện; 03/03 trường mầm non tư thục chưa thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

²⁹Chỉ thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục năm 2022: 169.451 triệu đồng, đạt 91% kế hoạch, bằng 101% so với cùng kỳ. Chỉ thường xuyên cho sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề năm 2023: ước thực hiện 169.178 triệu đồng, đạt 92,5% kế hoạch, bằng 88% so với cùng kỳ.

³⁰ Xây dựng Trường MN Nhi Đức xây dựng hoàn thiện với diện tích 11.488m²; Trường MN Hương Dương xây dựng mới hoàn thiện giai đoạn 3 với diện tích 5.040m²; trường mầm non Văn Đẩu với diện tích hơn 6000m²; xây dựng dãy nhà C giai đoạn 2 (3 tầng 6 phòng học); 01 bếp ăn bán trú, làm mới sân và tường bao xung quanh; nâng cấp công trường tại cơ sở 1 Trường TH Nam Hà, tổng đầu tư 13 tỷ...

6. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 được thành phố kiểm tra công nhận lại đạt kết quả mức độ cao nhất, duy trì và củng cố vững chắc kết quả năm 2021: đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3; đạt phổ cập bậc Trung học và Nghề và xóa mù chữ mức độ 2. Các trường học thực hiện tốt giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở³¹.

7. Công tác kiểm tra, pháp chế, công tác phòng chống tham nhũng.

- 100% các trường xây dựng và triển khai đầy đủ kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ, công tác pháp chế, công tác phòng chống tham nhũng; bám sát các văn bản quy định, có nội dung bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- 100% các nhà trường tham gia lớp tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác phòng chống tham nhũng do Thanh tra quận tổ chức.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch về công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường, bám sát hệ thống văn bản quy định hiện hành.

Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy kiến thức pháp luật trong chương trình chính khóa; tăng cường nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tổ chức cho học sinh học tập và rèn luyện kỹ năng sống, tích cực tham gia các cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật và vận dụng hiệu quả trong xử lý tình huống thực tế. Triển khai, tổ chức tốt “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (Ngày 09/11).

Các trường cơ bản làm tốt công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát nhằm ngăn chặn kịp thời các vấn đề trong công tác giáo dục.³²

8. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng; công tác học sinh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học

Chỉ đạo các nhà trường thường xuyên tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của ngành Giáo dục đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của các trường.

³¹ Năm học 2022-2023, tỉ lệ phân luồng sau THCS của quận đạt 29.5% (thấp hơn so với mục tiêu thành phố: tỉ lệ phân luồng phấn đấu đạt 30%; 2025 là 40%).

³² Năm học 2022-2023, chỉ đạo thực hiện 05 cuộc kiểm tra chuyên ngành, trong đó 05/05 trường xếp loại Khá (MN Hoa Mai, MN Hương Sen, TH Nam Hà, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Phú). Kiểm tra chuyên đề 35 cuộc; tham gia 13 cuộc kiểm tra về an toàn thực phẩm, công tác y tế học đường với đoàn kiểm tra hành chính do quận chủ trì.

Thực hiện triển khai Kế hoạch số 178/KH-BGDĐT ngày 16/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tổ chức giảng dạy lồng ghép, tích hợp nội dung “*Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” trong các môn học. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống*” dành cho học sinh phổ thông.³³

- Xây dựng và triển khai nghiêm túc Đề án “*Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học*” và Quy tắc ứng xử trong trường học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 100% các nhà trường đã xây dựng, ban hành và triển khai bộ quy tắc ứng xử theo quy định của của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông.

- 100% các trường đạt an ninh trật tự, an toàn trường học; thiết lập hồ sơ về công tác phòng cháy chữa cháy. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh ký cam kết thực hiện nghiêm Luật An toàn giao thông đường bộ, không đi xe máy điện khi chưa đủ tuổi.

- Duy trì và phát huy có hiệu quả phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; tạo cảnh quan lớp học luôn xanh - sạch - đẹp “*Lớp học đẹp*”, “*Lớp học xanh*”, “*Lớp học kiểu mẫu*”, ...

- Phối hợp với Quận đoàn, Ban Chỉ huy quân sự và Phòng Chính trị Sư đoàn Phòng không 363 xây dựng kế hoạch tổ chức nâng cao công tác tuyên truyền giáo dục cho thế hệ trẻ biết trân trọng và tự hào về lịch sử, truyền thống cách mạng của dân tộc, của quân đội và Sư đoàn Phòng không 363 anh hùng.

- Tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường, phòng đọc đủ tiêu chuẩn, đảm bảo điều kiện cho học sinh đến tra cứu và đọc sách tại thư viện nhà trường.³⁴ Tích cực tham gia các phong trào, các cuộc thi do ngành giáo dục tổ chức hoặc phối hợp tổ chức và đạt nhiều giải cao.³⁵

- Tiếp tục duy trì và phát triển các loại hình câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, cần có biện pháp bồi dưỡng lực lượng học sinh có năng khiếu về các môn TDTT; Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên và học sinh được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao các cấp.³⁶

³³Có 05 cá nhân điển hình tiên tiến được tặng Bằng khen của UBND thành phố về thực hiện tốt Chỉ thị 05. Toàn quân có 104 đoàn viên giáo viên đã được học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng, 51 đảng viên được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam; 42 Đảng viên dự bị được cử đi học lớp Đảng viên mới.

³⁴100% các lớp trang bị tủ sách 50K tại các lớp học với các đầu sách phong phú về chủng loại.

³⁵ Cuộc thi Vẽ tranh theo sách báo cấp thành phố có 05 học sinh đạt giải khuyến khích, 01 giải tư cấp thành phố. Cuộc thi Múa nghệ thuật cấp thành phố có 02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 05 giải Ba. Cuộc thi Sơn ca cấp thành phố có 02 giải Nhất, Sơn ca đầu đàn (*TH Thực Hành*), 03 giải Nhì, 04 giải Ba, 01 giải KK.

³⁶01 học sinh đạt Huy chương Đồng quốc gia môn Bơi (*Em Chu Đức Thuận, Trường THCS Trần Hưng Đạo*); 01 học sinh đạt giải Nhất giải Cờ vua Cup Tota cấp thành phố (*Em Nguyễn Mạnh Hiếu, Trường TH Nguyễn Du*);

- Triển khai nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác y tế trường học theo đúng văn bản chỉ đạo của các cấp đồng thời chỉ đạo các trường học trên địa bàn thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh thông thường, đại dịch Covid-19.

- 100% các trường triển khai tốt các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi. Thường xuyên quan tâm các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, nhân đạo, tình nguyện vì cộng đồng, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.³⁷ Tổ chức thành công Hội thi Giáo viên tổng phụ trách Đội giỏi năm học 2021-2022 nhằm biểu dương, tôn vinh và khẳng định vị trí, vai trò của đội ngũ tổng phụ trách Đội; đồng thời nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tại mỗi nhà trường.³⁸

9. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục

Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và giảng dạy. Phát huy tối đa các ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy và học. Thực hiện trao đổi thông tin thông suốt trên hệ thống HPNET-eOffice, thường xuyên cập nhật tin bài trên hệ thống cổng thông tin, website của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học kiểm tra đánh giá và kết nối trường học một cách sáng tạo, thiết thực, hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong Giáo dục mầm non, ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tạo môi trường giáo dục; công tác công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.³⁹

Triển khai tốt quy chế chuyên môn, quản lý hồ sơ sổ sách trong các nhà trường theo hướng chuyển đổi số. Thực hiện quản lý hồ sơ Sổ điểm, Học bạ, Sổ đăng bộ điện tử trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành. Thực hiện triển khai tốt mô hình điểm thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc quận. Đến nay, 100% các trường công lập đã phối hợp với phụ huynh học sinh để triển khai việc thanh toán điện tử tại đơn vị.

³⁷Ứng hộ hoạt động đền ơn đáp nghĩa uống nước nhớ nguồn: 59.450.000 đồng; Ứng hộ đồng bào lũ lụt với tổng số tiền 58.550.000 đồng; tặng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp các ngày Lễ, Tết, Khai giảng với tổng số tiền 169.882.000 đồng và 12 chăn ấm, 44 suất quà; tặng quà cho giáo viên, học sinh khó khăn trong thời gian Covid-19 với tổng số tiền là 20.800.000 đồng...

³⁸Công đoàn ngành Giáo dục tặng 36 suất quà, trị giá 21.500.000 đồng. Quận đoàn tặng 28 chăn ấm và 100 kg gạo. UBND quận tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi: 100 suất học bổng trị giá 1 triệu đồng/ suất và 50 suất quà trị giá 500.000 đồng/suất cho 150 học sinh.

³⁹Đến nay 100% các trường mầm non đã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Tính đến thời điểm tháng 05/2022 có 14/14 trường có Website riêng, số lớp có kết nối mạng và sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin là 229/255 lớp đạt 90% (các lớp MN TT độc lập đạt 31,1%).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Năm học 2022-2023, khắc phục nhiều khó khăn, công tác giáo dục và đào tạo quận đạt được những kết quả nổi bật:

- Quy mô trường lớp ổn định, phát triển. Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên: Kết quả kỳ thi vào lớp 10 THPT, quận Kiên An ở vị trí tốp đầu thành phố. Nhiều học sinh đạt thành tích cao tại các kỳ thi.

- Tổ chức thành công các hoạt động chuyên đề chuyên môn cấp thành phố được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3 và lớp 6,7.

- Triển khai hiệu quả chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; đặc biệt là tổ chức dạy học trực tuyến, khai thác nền tảng số ...

- Triển khai nghiêm túc chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển mầm non; chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh mầm non, trung học cơ sở theo Nghị quyết 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố; Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ trong cơ sở GDMN, GDTH ngoài công lập gặp khó khăn do COVID-19⁴⁰.

- Thực hiện tốt chủ trương, thích ứng linh hoạt, an toàn, hiệu quả trong phòng chống dịch bệnh Covid-19; an ninh, an toàn trường học được đảm bảo; đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong toàn ngành được giữ vững, không có vi phạm đến mức phải xử lý.

- Toàn ngành giáo dục tham gia tích cực, trách nhiệm công tác xã hội và các loại quỹ ủng hộ; đồng thời nhận được nhiều sự quan tâm, ủng hộ về vật chất, tinh thần của các cấp lãnh đạo, các tầng lớp nhân dân, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thuộc quận.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông về giáo dục.

- Với kết quả đạt được, trong năm học 2022-2023 toàn ngành đã có 03 tập thể nhận Cờ thi đua; 09 Tập thể lao động xuất sắc; 05 tập thể và 50 cá nhân nhận Bằng khen UBND thành phố; 27 Tập thể lao động tiên tiến; 142 Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 01 tập thể, 87 cán bộ giáo viên, 79 học sinh có thành tích xuất sắc trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND quận.

⁴⁰ Trong năm học 2022-2023, Theo NĐ 81, có 157 học sinh miễn giảm học phí, tổng giá trị tiền chi hỗ trợ 83.065.000 đồng; 66 học sinh được hỗ trợ chi phí học tập, tổng giá trị tiền chi hỗ trợ là 81.300.000 đồng. Theo Nghị định 105/NĐ-CP, 19 học sinh được hỗ trợ ăn trưa, tổng hỗ trợ 13.920.000 đồng. Hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND cho 13853 học sinh, với 17.981.900.000 đồng. Theo Nghị quyết 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 chi hỗ trợ mẫu giáo tư thục là 166 giáo viên với 617.900.000 đồng. Theo Nghị định 105/NĐ-CP hỗ trợ trẻ em là con công nhân làm việc tại các khu công nghiệp là 222.800.000 đồng.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên ở cả 3 cấp học còn thiếu, trình độ không đồng đều. Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên còn tâm lý ngại đổi mới, thiếu tính phân đầu.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho dạy và học được quan tâm đầu tư nhưng còn thiếu, chưa đồng bộ và hiện đại; chưa đủ số phòng học đảm bảo 1 lớp/phòng theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Đa số các trường thiếu phòng học bộ môn và một số phòng chức năng, thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018 chưa đủ đáp ứng nhu cầu.

- Tỷ lệ lớp học 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học còn thấp so với mặt bằng chung của thành phố.

- Còn một bộ phận học sinh chưa thực sự được gia đình quan tâm; chưa có ý thức vươn lên trong học tập rèn luyện, kết quả học tập còn yếu.

PHẦN II

Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Giáo dục Mầm non

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng chương trình Giáo dục mầm non. Tiếp tục thực hiện ứng dụng STEAM trong giáo dục mầm non; hoàn thiện bổ sung học liệu số. Thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nền nếp kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở Giáo dục mầm non.

- Phát triển mạng lưới trường lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

2. Giáo dục Tiểu học

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 5 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GD&ĐT ban hành. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoại ngữ, tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

và phương pháp, hình thức đánh giá. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

3. Giáo dục Trung học cơ sở

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 và lựa chọn lại sách giáo khoa. Thực hiện triển khai tài liệu giáo dục địa phương lớp 9.

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tập huấn cho 100% giáo viên đại trà Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong các nhà trường; đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như IELTS, TOEFL...; tăng cường việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3; đổi mới nội dung phương thức giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

II. Một số giải pháp cơ bản năm học 2023-2024

1. Đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục, đào tạo

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính; đặc biệt đối với việc rà soát các thủ tục hành chính để cắt giảm, thu gọn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Tiến hành đo lường và đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công.

2. Triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

Tiếp tục thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa sử dụng trong các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn theo quy định. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu chương trình mới lớp 1,2,3,4 lớp 6,7,8 năm học 2023-2024 và các lớp tiếp theo. Tiếp tục rà soát đội ngũ giáo viên, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông 2018. Tham gia, tổ chức tập huấn giáo viên về sử dụng sách giáo khoa đối với lớp 4, lớp 8 năm học 2023-2024.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Triển khai Kế hoạch nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên lộ trình 2020-2025 theo Luật Giáo dục 2019 đối với cả 3 cấp học. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, tập trung triển khai bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

100% cán bộ quản lý, giáo viên phổ thông tham gia bồi dưỡng các mô-đun với nội dung phát triển năng lực nghề nghiệp triển khai thực hiện CTGDPT 2018 trên hệ thống LMS. Chỉ đạo các nhà trường tham gia tập huấn nghiệp vụ tư vấn tâm lý học đường cho giáo viên phổ thông; dạy học môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử- Địa lý đối với giáo viên cấp THCS và các nội dung chuyên môn nghiệp vụ khác theo cấp học.

4. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; hiệu quả của giáo dục thường xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học

Giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa mới đảm bảo lộ trình. Tiếp tục đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS. Duy trì, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Tiếp tục tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học; tham mưu triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông giai đoạn 2021-2025*”.

5. Đổi mới công tác tài chính; tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 về cơ chế chính sách trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi; tuyển chọn; sử dụng, đãi ngộ đội ngũ giáo viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế thành phố Hải Phòng; Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập, từ năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết quy định cụ thể một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non theo quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ.

Tiếp tục chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học đáp ứng đổi mới giáo dục, đào tạo. Đảm bảo lộ trình đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, trong đó đặc biệt quan tâm đảm bảo điều kiện để thực hiện học 2 buổi/ngày đối với cấp tiểu học. Tiếp tục xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, đề án trang bị bổ sung thiết bị dạy học, xây dựng thư viện đạt chuẩn, ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong ngành, xây dựng trường học thông minh, góp phần tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục, dạy và học; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, đặc biệt khai thác, sử dụng

ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ, sổ sách, văn thư, lưu trữ, bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra, đánh giá học sinh.

Tăng cường triển khai thực hiện việc quản lý hồ sơ chuyên môn trên cơ sở dữ liệu ngành tại các trường THCS; tiếp tục triển khai thực hiện đến cấp mầm non và tiểu học.

Tiếp tục triển khai xây dựng bài giảng điện tử, kho học liệu dùng chung đảm bảo hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu tổ chức dạy học trực tuyến của các cơ sở giáo dục.

7. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá, công tác tổ chức các kỳ thi theo kế hoạch năm học. Tham gia tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá; công tác kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ quản lý, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo, hội đồng tự đánh giá của các cơ sở giáo dục. Tiếp tục rà soát công tác kiểm định chất lượng giáo dục (*tự đánh giá, đánh giá ngoài*) theo đúng quy trình và triển khai có hiệu quả; đặc biệt nâng cao chất lượng công tác tự đánh giá, việc xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá tại các cơ sở giáo dục. Phân đấu kết quả triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Thông tư 17,18,19/TT-BGDĐT, duy trì và tăng tỉ lệ so với năm học trước. Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá tại cơ sở giáo dục.

8. Đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo

Đổi mới công tác quản lý, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn và quản lý nhân sự và quản lý tài chính.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát: Tập trung kiểm tra công tác quản lý, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, các hoạt động chuyên môn theo cấp học.

Tham mưu ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo. Thực hiện kiểm tra công tác quản lý của Thủ trưởng đơn vị trong thực hiện các quy định của pháp luật theo Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng. Thông báo công khai những tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc chấp hành, thực thi pháp luật. Kịp thời phát hiện và giải quyết những vụ việc phức tạp.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Tiếp tục quan tâm, đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành. Tập trung vào truyền thông việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông, chú trọng công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại các địa phương. Triển khai thực hiện Kết luận số 134-KL/TU ngày 04/5/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 04/02/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 29-

NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo thành phố và các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân thành phố. Đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành giáo dục; giáo viên, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

PHẦN III **Đề xuất, kiến nghị**

1. Đối với Quận ủy - HĐND quận

Tiếp tục quan tâm bố trí, tăng cường các nguồn vốn đầu tư để xây mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng diện tích các trường học nhằm nâng cao chất lượng dạy học, đảm bảo lộ trình xây dựng mới, công nhận lại trường chuẩn quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và phấn đấu nâng chỉ tiêu học 2 buổi/ngày ở bậc Tiểu học đạt mức bình quân của thành phố (*từ 75% đến 80%*).

Bố trí vốn ngân sách để mua sắm thiết bị dạy học lớp 4, lớp 5 khối Tiểu học; lớp 8 và lớp 9 khối THCS; tài liệu cho giáo viên phục vụ chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Bổ sung đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thiếu ở các trường học thuộc quận.

2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng

Tiếp tục tham mưu với thành phố có các giải pháp tháo gỡ khó khăn về đội ngũ, chế độ chính sách đối với giáo viên, nhân viên tại các trường học nhất là đối với cấp học mầm non; đào tạo nâng chuẩn giáo viên ở các bậc học; bố trí giáo viên đảm bảo đủ số lượng kịp thời trước mỗi năm học. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ, tập huấn chuyên môn cho giáo viên các bậc học./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT HP;
- TT Quận ủy;
- LĐ HĐND, UBND quận;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Các trường THPT;
- TTGDNN&GDTX
- Các lớp MN độc lập;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phong Doanh